

Số: /HD-SVHTTDL

Kon Tum, ngày tháng năm

HƯỚNG DẪN

Quy trình xét tặng danh hiệu

“Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “ Gia đình văn hoá ”; “ Thôn văn hoá ”; “ Làng văn hoá ”; “ Ấp văn hoá ”; “ Bản văn hoá ”; “Tổ dân phố văn hoá”;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc quy định thang điểm áp dụng bình xét, danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Để việc đánh giá, bình xét các danh hiệu văn hóa đảm bảo tiến độ và đúng quy định; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh hướng dẫn quy trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương (*sau đây gọi tắt là Khu dân cư văn hóa*) trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC, THẨM QUYỀN, THỜI GIAN, HÌNH THỨC XỬ LÝ VI PHẠM KHI XÉT TẶNG DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA; KHU DÂN CƯ VĂN HÓA

1. Nguyên tắc xét tặng

- Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và công khai.
- Được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
- Thực hiện việc xét tặng khi hộ gia đình, khu dân cư, UBND xã, thị trấn có đăng ký tham gia thi đua hàng năm.

2. Thẩm quyền, thời gian đăng ký, công nhận và tổ chức trao tặng danh hiệu

2.1. Thẩm quyền

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn ban hành;
- + Quyết định tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" hàng năm;
- + Tặng Giấy khen cho hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa" từ 03 năm liên tục.
- Chủ tịch UBND huyện ban hành;
- + Quyết định tặng danh hiệu "Khu dân cư văn hóa";

+ Tặng Giấy khen cho Khu dân cư được công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" đủ 05 năm liên tục.

2.2. Thời gian đăng ký

Việc đăng ký các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Khu dân cư văn hóa", được thực hiện xong trước ngày 30 tháng 01 hàng năm và được bình xét trước ngày 20/12 hàng năm. Trường hợp đặc biệt thời gian bình xét phải thực hiện trước ngày 30/01 của năm tiếp theo.

2.3. Tổ chức trao tặng danh hiệu

Việc công bố và trao tặng các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Khu dân cư văn hóa" được tổ chức vào dịp tổng kết cuối năm của xã, phường, thị trấn.

3. Hình thức biểu dương khen thưởng

3.1. Gia đình văn hóa

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn ban hành quyết định công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa" hàng năm; Tặng Giấy khen "Gia đình văn hóa" cho những gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa 03 năm liên tục.

3.2. Khu dân cư văn hóa

Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định công nhận danh hiệu "Khu dân cư văn hóa" hàng năm; Tặng Giấy khen "Khu dân cư văn hóa" cho những khu đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa 05 năm liên tục.

4. Xử lý vi phạm khi xét tặng

- Xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu, giấy khen gia đình văn hóa và danh hiệu, giấy khen khu dân cư văn hóa được thực hiện theo quy định tại Điều 96 Luật Thi đua, khen thưởng.

- Khi phát hiện hành vi vi phạm trong quá trình xét tặng danh hiệu, giấy khen gia đình văn hóa và danh hiệu, giấy khen khu dân cư văn hóa; tổ chức, cá nhân gửi kiến nghị và các chứng cứ liên quan đến cơ quan có thẩm quyền xét tặng (*UBND cấp huyện, UBND cấp xã*). Cơ quan có thẩm quyền xét tặng tiếp nhận kiến nghị, xem xét giải quyết.

- Căn cứ kết luận về hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức trong quá trình xét tặng các danh hiệu, cơ quan có thẩm quyền xét tặng thực hiện thu hồi, hủy bỏ danh hiệu, giấy khen gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa.

II. TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ XÉT TẶNG DANH HIỆU VÀ GIẤY KHEN GIA ĐÌNH VĂN HÓA

1. Tiêu chuẩn

- Gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú. (45 điểm).

- Gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiên bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng (25 điểm).

- Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả (30 điểm).

2. Thang điểm, cách chấm điểm

2.1. Thang điểm

- Đối với thang điểm bình xét Gia đình văn hóa, yêu cầu áp dụng theo thang điểm quy định tại Phụ lục I, ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc quy định thang điểm áp dụng bình xét, danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh không dưới 50% số điểm tối đa.

2.2. Cách chấm điểm

+ Hộ gia đình tại các xã, thị trấn thuộc miền núi hoặc các xã đặc biệt khó khăn hoặc hộ nghèo, cận nghèo theo quy định của Chính phủ: Đạt từ 60 điểm trở lên.

+ Hộ gia đình không thuộc trường hợp quy định trên: Đạt từ 85 điểm trở lên.

3. Quy trình, trình tự đăng ký, hồ sơ xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm

3.1. Quy trình, trình tự đăng ký danh hiệu

3.1.1. Trình tự đăng ký

Hàng năm, Trưởng khu dân cư phối hợp với Ban Công tác Mặt trận cùng cấp triển khai vận động, hướng dẫn các hộ gia đình trên địa bàn quản lý tiến hành đăng ký xây dựng Gia đình văn hóa; các hộ gia đình tự ghi thông tin và ký tên vào bản đăng ký thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa theo mẫu nộp cho Trưởng khu dân cư (Mẫu số 01, Nghị định 122/2018/NĐ-CP).

3.1.2. Trình tự xét tặng danh hiệu

- Bước 1: Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, các hộ gia đình tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Gia đình văn hóa theo mẫu (Mẫu số 03, Nghị định 122/2018/NĐ-CP) nộp lại cho Trưởng khu dân cư.

- Bước 2: Trưởng khu dân cư căn cứ vào bản đăng ký tham gia thi đua và bản tự đánh giá của hộ gia đình để tổng hợp danh sách gia đình đủ điều kiện bình xét.

- Bước 3: Trưởng khu dân cư triệu tập cuộc họp bình xét, tổ chức chấm điểm theo thang điểm (*Phụ lục số 01, ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh*), thành phần gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các tổ chức đoàn thể; đại diện hộ gia đình trong danh sách được bình xét.

+ Tổ chức cuộc họp bình xét: Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự.

+ Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.

+ Kết quả bình xét: Các gia đình được đề nghị tặng danh hiệu Gia đình văn hóa khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý và có biên bản họp bình xét ở khu dân cư (*Mẫu số 07, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

- Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp bình xét ở khu dân cư lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa trình Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm.

- Bước 5: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ họp lệ, Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm (*Mẫu số 11, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

3.2. Quy trình, trình tự tặng Giấy khen Gia đình văn hóa

3.2.1. Trình tự đăng ký

- Các hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa 03 năm liên tục thì được đưa vào diện bình xét đề nghị tặng giấy khen của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Giấy khen gia đình văn hóa được tặng không quá 15% trên tổng số gia đình văn hóa đủ 03 năm liên tục.

3.2.2. Trình tự tặng giấy khen Gia đình văn hóa

- Bước 1: Trưởng khu dân cư tổng hợp danh sách các hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa đủ điều kiện tặng giấy khen Gia đình văn hóa.

- Bước 2: Trưởng khu dân cư triệu tập cuộc họp bình xét, thành phần gồm: Cấp ủy, Trưởng khu dân cư, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các ngành, các tổ chức đoàn thể; Đại diện hộ gia đình trong danh sách được bình xét.

- Bước 3: Tổ chức cuộc họp bình xét: Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự.

- Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.

- Kết quả: Các gia đình được đề nghị tặng giấy khen Gia đình văn hóa khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý. Trong trường hợp số lượng gia đình được đề nghị tặng giấy khen vượt quá 15% trên tổng số gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa 3 năm liên tục thì căn cứ số phiếu đồng ý, lấy từ cao xuống thấp.

- Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp bình xét, Trưởng khu dân cư lập hồ sơ đề nghị tặng giấy khen Gia đình văn hóa trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

- Bước 5: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị tặng giấy khen, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký ban hành quyết định tặng giấy khen Gia đình văn hóa (*Mẫu số 13, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

4. Hồ sơ xét tặng

4.1. Danh hiệu Gia đình văn hóa

- Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa của Trưởng khu dân cư.
- Bản đăng ký tham gia thi đua xây dựng danh hiệu Gia đình văn hóa của hộ gia đình (*Mẫu số 01, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).
- Bản tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Gia đình văn hóa (*Mẫu số 03, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).
- Biên bản họp bình xét, đề nghị công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa (*Mẫu số 07, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

4.2. Giấy khen Gia đình văn hóa

- Văn bản đề nghị tặng giấy khen Gia đình văn hóa của Trưởng khu dân cư (kèm theo danh sách hộ gia đình đủ tiêu chuẩn).
- Bản sao công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa của các hộ gia đình trong 03 năm liên tục.
- Biên bản họp xét tặng giấy khen Gia đình văn hóa ở thôn, tổ dân phố (*Mẫu số 08, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

5. Các trường hợp không xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa

- Hộ gia đình không đăng ký "Gia đình văn hóa";
- Hộ gia đình không đạt điểm theo thang điểm quy định.
- Có thành viên gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau:
 - + *Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc áp dụng các biện pháp hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.*
 - + *Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.*
 - + *Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.*
 - + *Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.*
 - + *Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.*
 - + *Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.*
 - + *Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.*

III. TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH XÉT TẶNG DANH HIỆU KHU DÂN CƯ VĂN HÓA

1. Tiêu chuẩn danh hiệu Khu dân cư văn hóa

- Có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển.
- Có đời sống văn hoá tinh thần lành mạnh, phong phú.

- Có môi trường, cảnh quan, đường làng, ngõ xóm sạch đẹp.
- Chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng.

2. Thang điểm, cách chấm điểm xét danh hiệu Khu dân cư văn hóa

2.1. Thang điểm

- Đối với thang điểm bình xét Khu dân cư văn hóa, yêu cầu áp dụng theo thang điểm quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc quy định thang điểm áp dụng bình xét, danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2.2. Cách chấm điểm

- + Khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn thuộc miền núi, xã đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ: Đạt từ 60 điểm trở lên;
- + Khu dân cư không thuộc trường hợp quy định trên: Đạt từ 80 điểm trở lên.
- + Tổng điểm của mỗi tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quy trình đăng ký, hồ sơ xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa

3.1. Danh hiệu khu dân cư văn hóa

3.1.1. Trình tự đăng ký

Hàng năm, các Khu dân cư đăng ký tham gia thi đua xây dựng Khu dân cư văn hóa với Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn theo mẫu (*Mẫu số 02, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

3.1.2. Trình tự xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm

- Bước 1: Trước ngày 15 tháng 11 hàng năm các làng, thôn, tổ dân phố tự chấm điểm, đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét khu dân cư văn hóa (*Mẫu số 05, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*) nộp về Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ bản đăng ký tham gia thi đua và bảng tự đánh giá của khu dân cư để tổng hợp danh sách khu dân cư đủ điều kiện bình xét.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã triệu tập cuộc họp bình xét gồm chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQ, đại diện đoàn thể cấp xã; trưởng ban công tác mặt trận khu dân cư trong danh sách được bình xét.

+ Tổ chức cuộc họp bình xét: Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự;

+ Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

+ Kết quả bình xét khu dân cư được đề nghị tặng danh hiệu văn hóa và giấy công nhận khi có 60% trở lên các thành viên dự họp đồng ý.

- Bước 4: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả họp bình xét; Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa gửi Ban chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" cấp huyện thẩm định. Sau khi có kết quả thẩm định Ban chỉ đạo phong trào cấp huyện gửi hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa.

- Bước 5: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận danh hiệu Khu dân cư văn hóa (Mẫu số 12, Nghị định 122/2018/NĐ-CP).

3.2. Quy trình, trình tự xét tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa

3.2.1. Tiêu chuẩn tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa

- Khu dân cư đạt danh hiệu văn hóa 05 năm liên tục thì đủ điều kiện đưa vào diện bình xét đề nghị tặng giấy khen của UBND cấp huyện.

- Giấy khen Khu dân cư văn hóa được tặng không quá 15% trên tổng số khu được công nhận danh hiệu văn hóa đủ 5 năm liên tục, trường hợp vượt quá 15% tổng số khu dân cư được công nhận văn hóa 5 năm liên tục thì căn cứ số phiếu đồng ý, lấy từ cao xuống thấp.

3.2.2. Trình tự tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa

- Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp danh sách Khu dân cư văn hóa đủ điều kiện xét tặng giấy khen.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã triệu tập cuộc họp bình xét, thành phần gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các thành viên Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa cấp xã, Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu dân cư; đại diện khu dân cư trong danh sách được bình xét.

+ Tổ chức cuộc họp bình xét: Cuộc họp được tiến hành khi đạt 60% trở lên số người được triệu tập tham dự;

+ Hình thức bình xét: Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

+ Kết quả: Các khu dân cư được đề nghị tặng giấy khen khi có từ 60% trở lên thành viên dự họp đồng ý. Trong trường hợp số lượng khu dân cư được đề nghị tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa vượt quá 15% tổng số khu dân cư được công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa 5 năm liên tục thì căn cứ số phiếu đồng ý, lấy từ cao xuống thấp.

- Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả cuộc họp bình xét. Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị tặng giấy khen khu dân cư văn hóa trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

- Bước 5: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả họp Hội đồng thi đua - khen thưởng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa (*Mẫu số 14, Nghị định 122/2018/NĐ*).

4. Hồ sơ xét tặng

4.1. Danh hiệu khu dân cư văn hóa

- Văn bản đề nghị xét tặng Khu dân cư văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Bản đăng ký xây dựng danh hiệu Khu dân cư văn hóa (*mẫu số 02, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).
- Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Khu dân cư văn hóa (*mẫu số 05, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).
- Biên bản họp bình xét, đề nghị công nhận danh hiệu Khu dân cư văn hóa (*mẫu số 09, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).
- Biên bản thẩm định của Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và Gia đình cấp huyện.

4.2. Giấy khen khu dân cư văn hóa

- Văn bản đề nghị tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp xã (*kèm theo danh sách các khu dân cư đủ tiêu chuẩn xét khen thưởng*).
- Bản sao quyết định tặng Danh hiệu Khu dân cư văn hóa trong 5 năm liên tục.
- Biên bản họp xét tặng giấy khen Khu dân cư văn hóa (*Mẫu số 10, Nghị định 122/2018/NĐ-CP*).

5. Các trường hợp không xét tặng

Khu dân cư văn hóa Khu dân cư vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật
- Có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm.
- Có hoạt động lợi dụng tôn giáo vi phạm pháp luật

IV. KINH PHÍ CHO VIỆC XÉT TẶNG DANH HIỆU VĂN HÓA, XÉT TẶNG GIẤY KHEN

1. Đối với Gia đình văn hóa Thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 20 Nghị định số 122/2018/NĐCP của Chính phủ.

2. Đối với Khu dân cư văn hóa Thực hiện theo quy định tại Nghị định 91/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật thi đua, khen thưởng và Khoản 4, Điều 20 Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ và Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy

ban nhân dân tỉnh về việc quy định thang điểm áp dụng bình xét, danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các huyện, thành phố thống nhất thực hiện như sau:

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa và danh hiệu, Giấy khen “Khu dân cư văn hóa” tại địa phương.

- Ưu tiên bố trí, sắp xếp nhân sự, bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa và danh hiệu, Giấy khen “Khu dân cư văn hóa” theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin tuyên truyền và hướng dẫn cơ sở tổ chức triển khai đăng ký thực hiện các tiêu chuẩn văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ bằng các chương trình cụ thể gắn với sự phát triển của địa phương; hướng dẫn cách kiểm tra, các biện pháp đánh giá giám sát thực hiện theo các tiêu chuẩn trên.

- Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Trách nhiệm của Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về công tác quản lý nhà nước đối với việc xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa và danh hiệu, Giấy khen “Khu dân cư văn hóa”.

- Đảm bảo việc thực hiện quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu, xét tặng Giấy khen các danh hiệu, tránh hình thức, chạy theo thành tích.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa và danh hiệu, Giấy khen “Khu dân cư văn hóa”. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các huyện, thành phố chỉ đạo phường, xã, thị trấn tổ chức công tác tuyên truyền vận động đến từng hộ dân, khu dân cư để đăng ký thực hiện. Triển khai công tác tuyên truyền cổ động trực quan ở nơi công cộng, hệ thống cụm pano tuyên truyền cổ động các nội dung của các tiêu chuẩn văn hóa tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong quá trình xét tặng danh hiệu, Giấy khen Gia đình văn hóa và danh hiệu, Giấy khen “Khu dân cư văn hóa” theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các huyện, thành phố tập trung tổ chức các đợt tập huấn hướng dẫn cho cán bộ văn hóa, phường, xã, thị trấn, về các biện pháp triển khai Hướng dẫn quy trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn

hóa”; “Khu dân cư văn hóa” theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (kèm theo phụ lục).

Hướng dẫn này thay thế Văn bản số 151/SVHTTDL-XDNSVHGD ngày 21/2/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về cung cấp mẫu sổ đăng ký, theo dõi các danh hiệu văn hóa trên địa bàn tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Đ/c Y Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng BCĐ Phong trào tỉnh;
- Các thành viên BCĐ tỉnh;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- BCĐ các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng VH&TT các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, QLVH&GD_(NTN)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bình